

Bản án số: 158/2022/HSPT
Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Ông Bùi Quang Năng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tổng Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 122/2022/TLPT-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 16-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh: 07/7/1958 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện T. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Hữu K và bà Nguyễn Thị N (Đều đã mất); Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Lê Thị T - sinh năm 1957. Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã T, huyện T. Con: Có 6 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2021 đến nay tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Thái Văn B – Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 91 Y, quận H, thành phố Đà Nẵng (*Có mặt*).

2. Bị hại: Anh Thái Văn T, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (*Đã chết*).

3. Đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo: Ông Thái Văn T, sinh năm 1947. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt*).

Trong vụ án này còn có một số người làm chứng nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Nguyễn Hữu Q điều khiển xe mô tô Wave Sanda biển kiểm soát 38H4 - 8015 đi từ nhà ông Lê Sỹ H ở thôn B, xã T, huyện T theo tuyến đường bê tông liên hộ để về nhà của mình ở cùng thôn. Khi đi đến khúc cua trước ngõ nhà ông Thái Văn T, sinh năm 1968, ở cùng thôn B, xã Thạch N, do đoạn đường này bị khuất tầm nhìn nên Quốc điều khiển xe mô tô đi chậm lại, bấm còi xe và đi ở giữa đường bê tông. Lúc này, Q nhìn thấy ông T đang đi bộ trên đường và ngược với chiều đi của Q, trên tay ông T cầm một cái chổi dứa dài khoảng 1m, vừa đi vừa chửi lảm bảm. Khi hai người cách nhau khoảng 4 - 5m thì ông T quay ngược chổi lại, tay phải cầm vào ngọn chổi, đưa cán chổi ra phía trước và chạy về phía Q. Thấy vậy, Quốc cho xe mô tô đi chậm hơn và bấm còi nhưng ông T vẫn tiến về phía Q; khi cách xe Q khoảng 1m thì bất ngờ ông T dùng hai tay cầm chổi giơ lên cao đánh từ trên xuống, phần cán chổi trúng vào bên trái đầu Q (đang đội mũ bảo hiểm), lúc đó cả người và xe mô tô của Q nghiêng về bên phải. Ông Thao tiếp tục tiến lại và dùng tay phải đâm trúng vào vùng mắt bên trái của Q làm Q bị đau và cảm thấy bức xúc nên Q thả xe mô tô ngã xuống đường, rút chân phải lên qua khỏi xe, bước tiến lên một bước về phía ông T, cách ông T khoảng 80cm, Q lấy chân phải làm trụ đồng thời giơ chân trái lên đập trúng vào phần bụng của ông Thao làm ông Thao ngã nghiêng xuống một bên đường bê tông, phần đầu bên phải va đập sát mép đường bê tông (mặt đường bê tông cao hơn nền đất 9cm). Đập ông T xong, Q định quay lại lấy xe mô tô đi về nhưng ông T đứng dậy tiến về phía Q và nói “*Tao đánh bọn mày chết cả!*”, nghe vậy thì Q hỏi lại “*Tao làm gì mà mày mà mày đánh tao?*”, rồi ông T lao vào Q và hai người xô đẩy giằng co nhau khoảng 10 - 15 giây thì Q xô ông T ngã ngửa ra đường, phần phía sau đầu ông T va đập vào mặt đường bê tông, còn Q chống hai tay lên hai vai ông T để trụ thân mình. Sau đó Q buông tay khỏi người ông T và đứng dậy lùi về phía sau khoảng 2 - 3 bước. Lúc này ông T nói “*Tao làm cho chết đi để cho mày biết mặt!*” rồi tự mình đập phần đầu phía sau xuống mặt đường bê tông 3 - 4 cái, còn chân và tay thì khua lung tung. Nhìn thấy sau đầu ông Thao như có máu chảy ra thì Q hoảng sợ quá nên gọi anh Phan Văn H, nhà ở gần đó nhưng không có ai ra. Tiếp đó, Quốc chạy đi gọi ông Thái Văn Tấn ở cùng thôn B, xã T (là bố đẻ của anh T) nhưng ông T cũng không ra. Q còn chạy đi gọi Trưởng thôn B và Công an xã T nhưng không gọi được người nên Q đi về nhà mình và kể cho vợ con nghe việc giữa Q và ông T có xô xát và bảo vợ con ra xem thử sao. Khi con trai Q đến thì thấy ông T đã về nhà.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Thái Văn T đến nhà thì phát hiện ông Thái Văn T đã chết trên chiếc giường trong nhà ở của ông T.

Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định pháp y tử thi để xác định nguyên nhân chết của ông Thái Văn T. Tại Bản kết luận giám

định pháp y tử thi số 232/GĐPY ngày 13/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Tử thi là ông Thái Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, có các chấn thương sau:

- Chấn thương vùng chẩm sau gây tụ máu nhẹ dưới da đầu, xương hộp sọ bị rạn, nứt, mặt trong không vỡ (rạn, nứt bản ngoài); Không gây tụ máu nội sọ và không làm tổn thương nhu mô não;

- Chấn thương vùng chẩm - thái dương bên phải gây tụ máu nặng dưới da đầu; Xương hộp sọ bị vỡ, tụ máu lớn ngoài màng cứng bán cầu đại não phải, tổ chức não bị chèn, ép lõm vào trong;

- Kết luận nguyên nhân chết của ông Thái Văn T: Chấn thương sọ não, trong đó chấn thương vùng chẩm, thái dương phải là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong.

Tại công văn số 345/PC09 ngày 01/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh giải thích cơ chế hình thành dấu vết theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 232/GĐPY ngày 13/10/2021 như sau:

- Các chấn thương vùng đầu của nạn nhân là do đầu nạn nhân tác động tương hỗ với vật tày, cứng có thiết diện rộng (nền đường, nền nhà, nền sân...);

- Chấn thương vùng chẩm thái dương phải gây tụ máu nặng dưới da đầu, xương hộp sọ bị vỡ (dài 10cm), tụ máu lớn ngoài màng cứng bán cầu đại não phải, tổ chức não bị chèn, ép lõm vào trong (đường kính 10cm). Đây là chấn thương nặng, lực tác động mạnh là nguyên nhân tử vong của nạn nhân;

- Chấn thương vùng chẩm sau chỉ gây tụ máu nhẹ dưới da đầu, xương hộp sọ bị rạn, nứt. Mặt trong không vỡ (rạn, nứt bản ngoài); Không gây tụ máu nội sọ, không làm tổn thương nhu mô não (không gây tử vong cho nạn nhân);

+ Ngoài ra, vết xây xước mặt sau khuỷu tay hai bên là do sự tác động, cọ xát với nền đường.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T thu thập được 02 vết máu tại hiện trường nên trưng cầu giám định dấu vết sinh vật đối với 02 vết máu này. Tại bản Kết luận giám định dấu vết sinh vật số 34/GĐSV-PC09 ngày 29/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

Các dấu vết màu nâu thu giữ tại hiện trường ký hiệu từ A1, A2 gửi tới giám định là máu người, thuộc nhóm máu O trong hệ nhóm máu ABO cùng nhóm máu của mẫu máu tử thi ông Thái Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (được ký hiệu M1) gửi tới giám định.

Bên cạnh đó, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T cũng trưng cầu giám định thương tích của Nguyễn Hữu Q do hành vi của ông Thái Văn T gây ra. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/Tg ngày 15/10/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa, Sở Y tế Hà Tĩnh kết luận:

- Vùng mi dưới mắt trái vết thâm tím kích thước 2,6cm x 0,5cm;

- Chụp Xquang sọ não, chụp cắt lớp vi tính hàm mặt: Không thấy tổn thương xương vùng hàm mặt.

Xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Hữu Quốc là 01%.

Ngày 21/6/2022, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T tổ chức thực nghiệm điều tra vụ án. Quá trình thực nghiệm điều tra, Nguyễn Hữu Q đã diễn tả

lại hành vi dùng chân đạp vào vùng bụng của ông Thái Văn T đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc chổi dừa màu nâu, dài 1m, cán chổi được bố thành hình trụ tròn dài 24cm, đường kính 3,5cm, ngọn chổi dài 76cm, chỗ rộng nhất ngọn chổi là 35cm, chổi đã qua sử dụng. Hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 75.000.000 đồng, hiện nay, đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 23/8/2022, bị cáo Nguyễn Hữu Q kháng cáo đề nghị xem xét bản án sơ thẩm thay đổi tội danh từ Điều 134 Bộ luật hình sự sang Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu Q vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đã khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Q đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá phòng vệ chính đáng” theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyên tội danh cho bị cáo, trường hợp không đủ căn cứ chuyển tội danh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 16-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, tại đoạn đường bê tông liên hộ thuộc thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, do bức xúc vì bị ông Thái Văn T vô cớ đánh vào đầu, mặt, Nguyễn Hữu Q đã dùng chân trái đạp vào vùng bụng của ông Thái Văn T làm ông

T ngã đập đầu bên phải xuống đường bê tông gây chấn thương sọ não, chấn thương vùng chẩm, thái dương phải dẫn đến tử vong.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Q:

[2.1] Về tội danh cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo: Theo đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu Q đều thừa nhận hành vi của mình nhưng cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ và do bức xúc vì bị hại vô cớ đánh vào đầu, đâm vào mặt bị cáo chứ bị cáo không cố ý phạm tội gây ra cái chết cho ông T. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trước khi ông Thái Văn T có hành vi trái pháp luật, bị cáo đã quan sát được bị hại có hành động bất thường (quay đầu chổi, chạy về phía bị cáo) và tại thời điểm đó, xe máy của bị cáo đang đi chậm gần như đã dừng lại. Vì vậy, việc ông T dùng chổi dũa đánh vào đầu đang đội mũ bảo hiểm của bị cáo, sau đó dùng tay đâm vào mặt bị cáo không có tính bất ngờ và ngay tức khắc. Bị cáo biết bị hại là người có sức khỏe yếu, thường xuyên uống rượu hay chửi bới, đoạn đường nơi xảy ra vụ việc là đường thông hai đầu. Khi bị ông T đánh, lẽ ra bị cáo còn có nhiều sự lựa chọn khác để tránh việc xô xát với bị hại. Tuy nhiên, bị cáo chỉ vì bức xúc nên mới thả xe máy xuống và đập vào vùng bụng làm bị hại ngã đập đầu vào mép đường bê tông, sau đó bị cáo tiếp tục xô ông T ngã ngã ra đường, phần phía sau đầu ông T va đập vào mặt đường bê tông. Xét về tương quan lực lượng, tính chất hành vi có thể thấy hành vi của bị cáo không phải là hành vi phòng vệ mà là hành vi tấn công với lỗi cố ý, đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về cơ chế gây ra vết thương là nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù không có người nào ngoài bị cáo trực tiếp chứng kiến xô xát giữa bị cáo với bị hại, nhưng sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã kể với rất nhiều người về sự việc xảy ra xô xát giữa bị cáo và bị hại, lời khai của người làm chứng có tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo. Vì vậy, đủ cơ sở để khẳng định giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra xô xát vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/10/2021.

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với thực nghiệm điều tra, vết thương trên người bị hại, phù hợp công văn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh giải thích cơ chế hình thành vết thương: Theo đó, các vết thương ở vùng đầu, vùng chẩm sau, vết xây xát mặt sau khuỷu tay hai bên của bị hại có trong quá trình xô xát giữa bị cáo và bị hại. Còn vết thương ở chẩm thái dương phải là nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại là do bị cáo đập vào bụng làm bị hại ngã chấn đầu bên phải vào mép đường bê tông.

Từ những phân tích trên, đủ căn cứ xác định vết thương dẫn đến cái chết của bị hại Thái Văn T là do bị cáo đã có hành vi cố ý dùng chân đập vào vùng bụng làm bị hại ngã chấn vùng đầu bên phải vào mép đường bê tông làm hộp sọ bị vỡ, tụ máu và chết. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ Luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Người

phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; người phạm tội thành khẩn khai báo, quy định tại điểm b, điểm e, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có thời gian 04 năm tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau năm 1975 (Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ Tĩnh); bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Hữu K có thời gian hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù, mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề là đã xem xét toàn diện tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là người cao tuổi. Vì vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu Q.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Q. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 16-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q **05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu Q.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HSVA.

Hồ Đức Quang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Quang Năng Nguyễn Thị Thương Huyền

Hồ Đức Quang